TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P2c**

Bản án số: 38/2023/HSPT
Ngày 22 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử P2c thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Vũ Đông Giang

Ông Lưu Toàn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử P2c thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/HSPT ngày 13 tháng 4 năm 2023 do có kháng cáo của các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSST ngày 04/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

1. Bị cáo kháng cáo:

1.1. Đào Trần Đức A, sinh ngày 12/4/2006; nơi ĐKHKTT: Số nhà 01/03, ngõ 745, đường L, tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: Lô 09, LK20, Khu đô thị K, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân T và bà Trần Thị Hải Đ; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 48 ngày 09/3/2022 của Công an thành phố Thái Bình xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Trần Đức A: Bà Trần Thị Hải Đ, sinh năm 1974; nơi cư trú: Lô 09, LK20, Khu đô thị K, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình

và ông Đào Xuân T, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ 73, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Bà Đ có mặt, ông T vắng mặt, ủy quyền cho bà Đ tham gia tố tụng.

1.2. Nguyễn Đức H, sinh ngày 19/12/2005; nơi ĐKHKTT: Tổ 01, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: Số nhà 02, ngõ 313, đường L, tổ 7, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Không xác định; con bà: Nguyễn Thị Thúy Đ (đã chết); tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 45 ngày 09/3/2022 của Công an thành phố Thái Bình xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức H: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1952; nơi cư trú: Số nhà 02, ngõ 313, đường L, tổ 7, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình, là ông ngoại của bị cáo H. Có mặt.

2. Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Đào Quang Nghị - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. Có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo khác, bị hại anh Phạm Như P nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 ngày 20/6/2022, bị cáo Trần Đức M đến khu vực khách sạn Dầu Khí, thuộc tổ 8, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình thì nhìn thấy bạn gái là chị Lê Hải Y nói chuyện với anh Phạm Như P. Bị cáo M nghĩ anh P đang tán tỉnh bạn gái mình nên giữa bị cáo M và anh P đã xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, anh P dùng tay đấm vào mặt bị cáo M làm cho bị cáo M chảy máu mũi. Vì vậy, bị cáo M đã gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Đức A1 nói: "Anh ơi, em bị đánh anh ra quán trà chanh Sunday trên đường Lê Lợi, gần Vincom giúp em". Nghe vậy, bị cáo Đức A rủ bị cáo Hoàng Việt S cùng đi đến quán trà chanh Sunday. Tại đây, bị cáo M, S và Nguyễn Đức A1 dùng chân tay đấm đá vào người anh P, sau đó được can ngăn nên bị cáo M, S, Đức A không đánh anh P nữa và cùng đi về quán Nhi Coffee có địa chỉ tại Lô 03, ngõ 482, đường Trần Hưng Đạo, tổ 7, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình,

tỉnh Thái Bình do anh Nguyễn Hoàng A2 (anh trai Nguyễn Đức A1) làm chủ quán. Tại quán, bị cáo M, Nguyễn Đức A1, S nói với bị cáo Nguyễn Đức H (nhân viên của quán Nhi Coffee và là bạn của bị cáo Nguyễn Đức A1, M) và bị cáo Phạm Tú A3 (em họ Nguyễn Đức A1) về việc bị cáo M bị Phước đánh chảy máu mũi. Nghe vậy, bị cáo H nói "Anh em mình đi tìm Phước để đánh". Tại quán còn có cháu Đỗ Trung Đ (bạn của bị cáo H), nghe thấy vậy thì cùng đi theo bị cáo H, Nguyễn Đức A1, M, S đến khu vực khách sạn Dầu Khí để tìm đánh anh P. Khi đến nơi, bị cáo M nhìn thấy anh P đang đứng trên vỉa hè trước cửa khách sạn Dầu Khí nên các bị cáo M, Hải, Đức A, S và cháu Đ đã lao vào dùng tay chân đấm đá vào người anh P làm anh P bị thương phần mềm, sau đó được can ngăn nên nhóm của bị cáo M không đánh anh P nữa rồi cùng đi về quán Nhi Coffee ngồi chơi. Bị cáo Tú A3 đang có mặt ở quán cà phê nên biết được việc mọi người vừa đi đánh nhau với anh P xong. Khi nhóm của bị cáo M ngồi nói chuyện với nhau về việc đánh nhau với anh P thì chị Nguyễn Phương T (chị dâu bị cáo Nguyễn Đức A1) nghe được. Do chị T có quen biết từ trước với anh Phạm Như P1 và biết anh P là anh trai ruột của anh P1 nên chị T hỏi chuyện, rồi nói với nhóm của bị cáo M: "Các em ngồi đây, để chị gọi điện cho P1 ra quán ngồi nói chuyện hòa giải với P". Sau đó, chị T gọi điện cho anh P1 nói chuyện và biết được anh P đang ở trong bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thái Bình điều trị vết thương do bị nhóm của bị cáo M đánh. Chị T nói với nhóm của bị cáo M "Các em về đi, P1 đang ở trong viện với P rồi". Sau đó bị cáo Tú A3 chở bị cáo Nguyễn Đức A1 đi học thêm và đi về nhà, khi đi qua quán Nhi Coffee thì bị cáo Tú A3 thấy nhóm của bị cáo M vẫn đang ngồi ở đây. Khoảng 17 giờ cùng ngày anh Nguyễn Hoàng A2 đến quán và biết được sự việc mâu thuẫn của bị cáo Nguyễn Đức A1 và anh P. Khoảng 30 P2t sau thì anh Phạm Như P1 và bạn là anh Phạm Bảo N, anh Trần Hoàng S1 đến quán Nhi Coffee tìm nhóm của bị cáo M để nói chuyện nhưng không gặp. Tại đây, anh Hoàng A2 nói chuyện với anh P1 và nhờ anh P1 dẫn vào Bệnh viện để hỏi thăm anh P. Lúc này, bị cáo M và cháu Hoàng Huy P2 đến quán Nhi Coffee thì thấy anh P1 và anh N, anh S đang ngồi nói chuyện với chị T và anh Hoàng A2. Bị cáo M nghĩ anh P1 đến tìm bị cáo M, Nguyễn Đức A1 để đánh. Sau đó, bị cáo M gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Đức A1 nói về việc anh P1 dẫn người đến quán tìm. Bị cáo M bảo bị cáo Tú A3 đi đón bị cáo Nguyễn Đức A1 về. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Tú A3 đón bị cáo Nguyễn Đức

A1 về đến quán. Tại đây, bị cáo Tú A3 nghe thấy nhóm của bị cáo M, Nguyễn Đức A1 nói chuyện với nhau về việc nhóm của anh P sẽ đến đây để giải quyết mâu thuẫn, nếu không hòa giải được thì sẽ đánh nhau. Bị cáo Nguyễn Đức A1 đã gọi điện thoại cho cháu Nguyễn Duy P3 nói "em lên quán đi có việc, chuẩn bị đánh nhau". Nghe thấy vậy, cháu P3 rủ thêm bạn là các cháu Phạm Trần Minh H và Bùi Đình Đ1 cùng đi với mục đích lên giúp bị cáo Nguyễn Đức A1 đánh nhau. Thấy bị cáo Nguyễn Đức A1 rủ bạn đến để tham gia đánh nhau với nhóm của anh P, bị cáo Tú A3 đã nhắn tin qua Facebook rủ bạn là cháu Bùi Nguyễn Tuấn D, với nội dung "Ra quán Nhi cà phê ngồi, đến tối có đánh nhau thì tham gia cùng", cháu D đồng ý.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, anh P, anh P1 và 2 người bạn là anh Đỗ Văn D1, anh Nguyễn Đức Q đi đến và ngồi tại bàn trước cửa quán. Tại đây, anh Hoàng A2 gọi các bị cáo M, Nguyễn Đức A1 ra bàn ngồi nói chuyện cùng anh P, anh P1 với mục đích để hai bên hòa giải với nhau. Khi đang nói chuyện thì hai bên to tiếng với nhau, bị cáo Nguyễn Đức A1 đứng dậy chửi "Địt mẹ mày" và hô "Chúng mày đâu". Nghe thấy hai bên to tiếng, các bị cáo Đào Trần Đức A, Hoàng Việt S, Trần Đức M, Nguyễn Đức H và các cháu Hoàng Huy P2, Phạm Trần Minh H, Bùi Nguyễn Tuấn D, Bùi Đình Đ1, Nguyễn Duy P3, Lương Thành Đ2 từ trong quán xông ra để đánh anh P và anh P1. Thấy vậy, anh Hoàng A2 đẩy bị cáo Nguyễn Đức A1 xuống và can ngăn mọi người nhưng không được. Cháu P2 tay phải cầm 01 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại sáng màu chuẩn bị mang theo từ trước lấy từ trong quán đi vòng ra sau nơi anh P, anh P1 ngồi vụt khoảng 2-3 nhát vào người của anh P1. Bị cáo Đào Trần Đức A tay phải cầm tuýp sắt dài khoảng 01m (là chân cán ô) lấy từ trong quán ra vụt 02 nhát vào người của anh P1 và vụt 01 nhát vào người của anh P và làm rơi tuýp sắt thì tiếp tục lao vào dùng tay chân đấm đá vào người của anh P, anh P1. Lúc này, anh P, anh P1 bị đánh ngã ra đất, bị cáo Đào Trần Đức A tiếp tục bê chiếc bàn bằng gỗ ném vào người anh P. Bị cáo Nguyễn Đức A1 lao vào để đánh anh P thì anh Hoàng A2 can ngăn nhưng bị cáo Nguyễn Đức A1 vùng người ra và dùng chân tay đấm đá vào người anh P1, rồi nhặt tuýp sắt của bị cáo Đào Trần Đức A làm rơi trước đó cầm trên tay lao vào vụt nhiều nhát vào người anh P1 và 01 nhát vào người anh P. Cháu Đ trên tay cầm 01 ống sắt rỗng ruột dài 70cm tiến lại gần bị cáo Nguyễn Đức A1, can ngăn kéo bị cáo ra xa. Chị T giằng tuýp sắt trên tay của bị cáo Nguyễn Đức A1 không cho tiếp tục đánh anh P, anh

P1 nữa. Nhưng sau đó, bị cáo Nguyễn Đức A1 lại tiếp tục xông vào cầm ghế dù có khung bằng kim loại có tại quán đập 01 nhát vào người của P1. Bị cáo M chạy ra lấy chiếc gậy bóng chày từ tay cháu P2 lao vào vụt một nhát vào chân anh P. Lúc này, cháu Bùi Nguyễn Tuấn D trên tay phải cầm một con dao bằng kim loại dài khoảng 50cm do bị cáo H đưa từ trước đó ra chém 02 nhát vào cổ chân trái và khuỷu tay trái của anh P rồi chạy vào trong quán cất dao. Bị cáo Nguyễn Đức H bê chiếc bàn gỗ của quán ném về phía người của anh Q nhưng không trúng người. Thấy anh Q bỏ chạy, cháu Đ1 cầm vỏ chai bia bằng thủy tinh cùng với cháu P3, Đ đuổi theo để đánh anh Q nhưng không đuổi đánh được. Sau đó mọi người ra can ngăn và đưa anh P, anh P1 đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình để điều trị vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 245/22/TgT ngày 04/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận về thương tích của Phạm Như P: Tổn thương do vật sắc, vật tày tác động làm rách da, tổ chức dưới da, bầm tím và đứt thần kinh mác nông, đứt gân mác dài và mác ngắn…Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 12%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 246/22/TgT ngày 04/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận về thương tích của Phạm Như P1: Tổn thương do vật cứng tác động làm sưng nề bầm tím tay và đùi. Tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 00%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSST ngày 04/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức A1, Trần Đức M, Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H, Hoàng Việt S và Phạm Tú A3 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đào Trần Đức A 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Trần Đức M01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Phạm Tú A3 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Hoàng Việt S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/01/2023 và 06/01/2023, các bị cáo Đào Trần Đức A và Nguyễn Đức H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Trần Đức A trình bày: Do nhận thức pháp luật của cháu Đức A còn hạn chế, cháu chưa thành niên nên mọi hành động đều bồng bột, bột phát, bản thân cháu bị các bị cáo khác rủ rê, lôi kéo tham gia đánh nhau. Sau khi phạm tội, gia đình bị cáo đã tích cực hỏi thăm và bồi thường cho bị hại, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bố mẹ và ông bà nội, ông bà ngoại của Đào Trần Đức A đều được tặng thưởng nhiều Huy chương trong công tác và là gia đình liệt sỹ. Mặt khác, hiện tại Đào Trần Đức A đang học phổ thông nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, cho cháu hưởng sự khoan hồng của pháp luật để cháu có cơ hội được tiếp tục đến trường.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức H trình bày: Cháu H có hoàn cảnh gia đình rất éo le, không biết bố là ai, mẹ mới chết nên cháu ở với ông ngoại đã già yếu, không được dạy dỗ tới nơi, tới chốn. Bản thân cháu là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật của cháu Hải còn hạn chế, hành động của cháu còn bồng bột, bột phát và bị các bị cáo khác rủ rê, lôi kéo tham gia đánh nhau chứ không chủ động tham gia đánh nhau, ông ngoại cháu H là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, bản thân cháu sức khỏe rất yếu, mới bị ngã gãy tay nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ mới để giảm hình phạt và cho bị cáo H được hưởng án treo để cháu có cơ hội sửa sai lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Bản thân các bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn rất hạn chế, phạm tội với vai trò thấp trong vụ án, do bị rủ rê, lôi kéo. Các bị cáo đã thấy ăn năn hối lỗi, thành khẩn khai báo. Bố mẹ bị cáo Đức A và ông bà nội, ngoại của bị cáo Đức A đều được tặng thưởng nhiều huân huy chương, gia đình liệt sỹ. Còn hoàn cảnh gia đình bị cáo Nguyễn Đức H rất éo le, bị cáo không có bố, mẹ mới chết nên ở với ông ngoại, bị cáo H không được dạy dỗ, chăm sóc một cách chu đáo nên có sự lệch lạc, bồng bột trong xử sự, ông ngoại bị cáo đã già yếu, không ai chăm sóc và cũng là người có công với cách mạng. Mặt khác, thương tích của bị hại chủ yếu là do vật sắc nhọn gây ra, không phải do bị cáo H, bị cáo Đức A gây ra. Do vậy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khi phạm tội là người chưa thành niên nên đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội, cho các bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục học tập, lao động trở thành công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không tranh luận bổ sung gì.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo cũng đồng ý quan điểm bào chữa của người bào chữa. Đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục được học tập.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều thấy ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo hứa không bao giờ tái phạm nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H làm trong thời hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục P2c thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 20 P2t ngày 20/6/2022, tại khu vực quán Nhi Coffee, các bị cáo Nguyễn Đức A1, Đào Trần Đức A, Trần Đức M, Hoàng Việt S, Nguyễn Đức H, Hoàng Huy P2, Bùi Nguyễn Tuấn D, Lương Thành Đ, Đỗ Trung Đ, Nguyễn Duy P3, Phạm Trần Minh H và Bùi Đình Đ1 có hành vi dùng dao, tuýp sắt, gậy bóng chày, tay chân đánh anh Phạm Như P và anh Phạm Như P1. Hậu quả: anh Phạm Như P bị thương ở sau gáy, cổ chân trái, khuỷu tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%. Quá trình điều tra còn xác định Phạm Tú A3 mặc dù không trực tiếp tham gia đánh gây thương tích cho anh P và anh P1 nhưng Tú A3 đã có hành vi nhắn tin qua Facebook rủ Bùi Nguyễn Tuấn D đến tham gia đánh nhau. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Đức A1, Trần Đức M, Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H, Hoàng Việt S và Phạm Tú A3 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đối với Hoàng Huy P2, Bùi Nguyễn Tuấn D, Lương Thành Đ, Đỗ Trung Đ, Nguyễn Duy P3, Phạm Trần Minh H, Bùi Đình Đ1 là người tham gia gây thương tích cho anh P và anh P1 nhưng tính đến ngày 20/6/2022, những người này đều chưa đủ 16 tuổi nên chưa phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự. Do vậy, những người này không bị khởi tố, truy tố và xét xử là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H: Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật đặc biệt bảo vệ. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Nguyễn Đức A1, Trần Đức M là người phát sinh mâu thuẫn với anh P, anh P1, đồng thời gọi điện rủ, nhờ những người khác đến tham gia đánh nhau, quá trình đánh nhau thì tích cực hô hào, tham gia đánh gây thương tích cho anh

P nên có vai trò ngang nhau, vai trò thứ nhất trong vụ án. Các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H là người tiếp nhận ý chí của bị cáo Nguyễn Đức A1, Trần Đức M. Bị cáo Đào Trần Đức A trực tiếp tham gia đánh gây thương tích cho anh P và anh P1 tích cực nhất, bị cáo H là người đưa dao cho Bùi Nguyễn Tuấn D để Tuấn D chém gây thương tích nặng nhất cho bị hại. Phạm Tú A3 là người gọi Bùi Nguyễn Tuấn D đến đánh nhau, nên các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H, Phạm Tú A3 có vai trò ngang nhau, vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo Hoàng Việt S tiếp nhận ý chí của các bị cáo khác, có hành vi dùng tay chân đấm đá bị hại nên có vai trò thấp nhất trong vụ án. Bản thân các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H đều là người chưa thành niên, nhưng thực hiện hành vi phạm tội rất quyết liệt, các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích trước khi phạm tội 03 tháng, nhưng không lấy đó là bài học để tự rèn luyện, tu dưỡng mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do các bị cáo đã có 01 tiền sự, chưa được xóa nên vi phạm Nghị quyết số 02/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về điều kiện cho hưởng án treo. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo 01 năm tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung là đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết nào mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo. Vì vậy, cần giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2023/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

1.1. Tuyên bố: Các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

1.2.1. Xử phạt bị cáo Đào Trần Đức A 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đào Trần Đức A, Nguyễn Đức H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 22 tháng 6 năm 2023.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA Tp Thái Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà